

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 21/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1988;

HKTT: Thôn 4, xã T, huyện Đ, thành phố H Nay là Thôn 4, xã Đ, thành phố H.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1985;

HKTT: Thôn 4, xã T, huyện Đ, thành phố H Nay là Thôn 4, xã Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 061 ngày 09 tháng 11 năm 2005 của UBND xã T, huyện Đ, tỉnh H (nay là xã Đ, thành phố N)

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và Ông Hoàng Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bà Nguyễn Thị T và Ông Hoàng Văn Q có 03 con chung là Hoàng Văn Thành, sinh ngày 01/03/2006; Hoàng Văn Đạt, sinh ngày 05/12/2007 và Hoàng Lan Khanh, sinh ngày 24/01/2017. Đối với con Hoàng Văn Thành đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên ở với ai là quyền của con. Khi ly hôn ông bà thoả thuận giao cả 02 con là Hoàng Văn Đạt và Hoàng Lan Khanh cho Ông Hoàng Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung, mức cấp dưỡng ông bà tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp với hai bên gia đình và nợ chung: Ông bà xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí bà Thảo đã nộp theo biên lai số 0000352 ngày 10/7/2025 tại phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Hà Nội. Bà Thảo được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*). Bà T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà